

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK**

Bản án số: 24/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20-11-2025

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chiu, bà Nguyễn Thị Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2025/TLST-HNGĐ về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Mỹ T, sinh năm 1996; địa chỉ: 12/5/22 Đường 10, Khu phố 7, phường H, thành phố Hồ Chí Minh – đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Lê H, sinh năm 1997; địa chỉ: Buôn D, xã L, tỉnh Đắk Lắk – đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Mỹ T trình bày:*

Tôi và ông Lê H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật ngày 28/11/2017 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình sống chung, chúng tôi có 01 con chung là cháu Lê Ngọc Thảo N, sinh ngày 16/02/2018. Hiện nay chúng tôi không còn tình cảm, không thể tiếp tục quan hệ hôn nhân, ông H đang phải chấp hành hình phạt tù. Vì vậy tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông H.

Hiện tại cháu N đang sống cùng tôi và ông bà ngoại tại thành phố Hồ Chí Minh nên đề nghị Tòa án giao cháu Nghi cho tôi được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại Bản tự khai ngày 09/10/2025, bị đơn ông Lê H trình bày:*

Tôi và chị Ngô Thị Mỹ T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung là Lê Ngọc Thảo N, sinh ngày 16/02/2018, hiện cháu đang ở với mẹ (đăng ký kết hôn ngày 28/11/2017). Hiện tại tôi đang chấp hành án tại trại giam Xuân Lộc. Nay chị Ngô Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con với tôi thì tôi đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung, nguyện vọng của tôi là được nuôi cháu Lê Ngọc Thảo N cho đến khi cháu trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con tôi không yêu cầu Tòa án giải

quyết. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Ngô Thị Mỹ T, giao con chung là cháu Lê Ngọc Thảo N, sinh ngày 16/02/2018, cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Ngô Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với ông Lê H, nơi cư trú tại Buôn D, xã L, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Đắk Lắk thụ lý, giải quyết vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn, nuôi con là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Lê H hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc – Bộ Công an; bà T và ông Lê H đã đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Bà Ngô Thị Mỹ T và ông Lê H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật ngày 28/11/2017 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông Lê H có 01 con chung là cháu Lê Ngọc Thảo N, sinh ngày 16/02/2018.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng phải được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Ông Lê H hiện đang phải chấp hành hình phạt của bản án hình sự; bà T và ông Lê H không còn mong muốn sống chung. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa các bên không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mỹ T về việc ly hôn với ông Lê H.

[3] Về con chung: Căn cứ lời trình bày của các đương sự, căn cứ văn bản xác định thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Công an phường H, thành phố Hồ Chí Minh, thì hiện nay cháu Lê Ngọc Thảo N đang ở với bà T tại địa chỉ 12/5/22 Đường 10, Khu phố 7, phường H, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay ông Lê H đang chấp hành hình phạt của bản án hình sự nên ý kiến của ông H về việc được nuôi con chung là không thực tế, không có căn cứ để chấp nhận. Để đảm bảo cho sự phát triển lành mạnh của cháu N, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T về việc giao con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí, căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Ngô Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Mỹ T.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Mỹ T được ly hôn với ông Lê H.

[2] Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Ngọc Thảo N, sinh ngày 16/02/2018 cho bà Ngô Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi thành niên.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Ngô Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0006808 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV 6 – Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã L;
- UBND phường H, Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Duy Nguyên